

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 11 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tô Thị Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Xuân Sớm

2. Ông Nguyễn Văn Bảy

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Vũ Văn Táp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số 144/2021/QĐXXST**- HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn A, sinh ngày 05/01/1981 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị N; có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1982; có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 02/01/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng 24 (hai mươi tư) ngày về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/10/2021, bị tạm giữ ngày 25 tháng 10 năm 2021; Bị tạm giam từ ngày 03 tháng 11 năm 2021 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; địa chỉ: tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2/ Ông Mạc Tiến S, sinh năm 1971; địa chỉ: tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 25/10/2021, qua công tác tuần tra tại đoạn đường liên khu thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn A có hành vi tàng trữ trái phép trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc 01 (một) túi nilon kích thước (2x2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của Đỗ Văn A 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ, biển kiểm soát 14P3-9375; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu vàng gắn sim số 0862.387.807.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy Đỗ Văn A khai: khoảng 21 giờ ngày 24/10/2021, Đỗ Văn A đang điều khiển xe mô tô đi ở khu vực phường M, thị xã Đ thì gặp D (bạn quan hệ xã hội, nhưng không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể). Sau khi gặp nhau, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đỗ Văn A hỏi D có biết ai bán ma túy không để Đỗ Văn A mua sử dụng, thì D trả lời là có và đồng ý dẫn Đỗ Văn A đến khu vực phường P, thành phố U gặp rồi thỏa thuận mua của một người đàn ông không quen biết 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy “dạng đá”. Sau khi mua được ma túy Đỗ Văn A cất giấu vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến trưa ngày 25/10/2021, Đỗ Văn A điều khiển xe mô tô đi tìm địa điểm sử dụng ma túy, khi đi đến khu V, phường M, thị xã Đ thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 139/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đỗ Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn A từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 25 tháng 10 năm 2021). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo Đỗ Văn A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu vàng, gắn sim số 0862387807.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:*

*** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn A đều khai nhận:**

Vào khoảng 21 giờ ngày 24/10/2021, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên bị cáo điều khiển xe mô tô đi từ phường M, thị xã Đ gặp đối tượng tên D (không rõ lai lịch, địa chỉ) để nhờ D mua hộ 300.000đ tiền ma túy “dạng đá”, D đồng ý và gọi điện thoại cho bạn. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô chở D ngồi sau và được D dẫn đi qua nhiều đoạn đường, nhiều con ngõ tại phường P, thành phố U. Đi được khoảng 20 phút thì D bảo bị cáo dừng xe lại và chỉ về hướng có một người đàn ông đang đứng cạnh xe mô tô đỗ ở ven đường. Bị cáo biết đó là người bán ma túy nên đi bộ lại gần, khi đến vị trí người bán ma túy bị cáo hỏi mua 300.000đ tiền ma túy “dạng đá” và đưa tiền, người đó đưa lại cho bị cáo một túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bị cáo đã cất túi nilon vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô chở D về ngã tư Mạo Khê, còn bị cáo đi về nhà.

Đến khoảng 12 giờ ngày 25/10/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô tìm địa điểm sử dụng ma túy, khi đi đến khu V, phường M, thị xã Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy; ngoài ra Công an còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động và 01 (một) xe mô tô.

*** Người chứng kiến ông Nguyễn Văn T và ông Mạc Tiến S đều có lời khai thể hiện:** khoảng 12 giờ 15 phút ngày 25/10/2021, các ông được lực lượng công an mời đến tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ để chứng kiến lực lượng công an tiến hành bắt giữ một nam thanh niên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra lực lượng công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của nam thanh niên đang mặc có một túi nilon kích thước (2x2) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được bọc trong một tờ lịch giấy. Tại chỗ nam thanh niên khai nhận tên là Đỗ Văn A, sinh năm 1981, trú tại tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ. Đỗ Văn A thừa nhận chất tinh thể màu trắng nói trên là ma túy “dạng đá” của A, đang đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản và thu giữ vật chứng theo quy định.

Xét thấy: lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 25

tháng 10 năm 2021; phù hợp với lời khai của người những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1979/KLGD ngày 30/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể trong 01 (một) túi nilon thu giữ của Đỗ Văn Anh là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,151g (không phẩy một năm một gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 12 giờ 15 phút ngày 25/10/2021, tại khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Văn A có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) túi nilon chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,151 gam (không phẩy một năm một gam), nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 139/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn A là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu: ngày 02/01/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng 24 (hai mươi tư) ngày về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, phần đầu trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo vẫn coi thường kỷ cương, pháp luật.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Đỗ Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 14P3-9375, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra xác minh khi nào rõ xử lý sau nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu vàng, gắn sim số 0862387807 thu giữ của bị cáo Đỗ Văn Anh. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên D dẫn Đỗ Văn A đi mua ma túy, cũng như người đàn ông bán ma túy cho Đỗ Văn A, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: bị cáo Đỗ Văn A là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- *Tuyên bố:* bị cáo Đỗ Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Xử phạt:* bị cáo Đỗ Văn A 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 25 tháng 10 năm 2021).

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 1979/KLGĐ ngày 30/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu vàng, gắn sim số 0862387807.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 27 ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Đỗ Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Tô Thị Thịnh